

Ngày soạn:.../.../...

Ngày dạy:.../.../...

NỘI DUNG: HỘI HỌA
BÀI 1: KỸ THUẬT VẼ MÀU NƯỚC
(6 tiết)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học này, HS sẽ:

- Biết được các đặc điểm của chất liệu màu nước, các kỹ thuật sử dụng chất liệu màu nước cơ bản.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
- *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

Năng lực riêng:

- Thực hành được các kỹ thuật sử dụng chất liệu màu nước cơ bản.
- Sử dụng kết hợp nhiều kỹ thuật thể hiện được một bức tranh màu nước.
- Nhận xét, trao đổi và viết bài luận thể hiện hiểu biết về chất liệu màu nước.

3. Phẩm chất

- Có hiểu biết ban đầu về chất liệu màu nước, các kỹ thuật cơ bản từ đó hình thành sự yêu thích đối với tranh chất liệu này.
- Thường thức tranh màu nước một cách có ý thức.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- SHS, SGK Mỹ thuật 11.
- Một số hình ảnh về chất liệu, các tác phẩm màu nước.
- Dụng cụ vẽ màu nước (giấy, bút vẽ, màu,..)
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SHS Mỹ thuật 11.
- Dụng cụ vẽ màu nước (giấy, bút vẽ, màu,..)
- Bài thuyết trình, bài thực hành.
- Ảnh tư liệu về tác phẩm mỹ thuật đã sưu tầm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nhận biết được chất liệu màu nước, các loại dụng cụ vẽ màu nước và kỹ thuật vẽ màu nước cơ bản.

b. Nội dung:

- GV tổ chức cho HS tìm hiểu về các nội dung liên quan chất liệu màu nước.

c. Sản phẩm: Bài thuyết trình.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV trình chiếu cho HS quan sát một số hình ảnh về chất liệu màu nước.



- GV giới thiệu cho HS: *Các thể loại màu nước hiện nay gồm dạng tuýp, dạng bánh, dạng hộp.*



- GV trình chiếu cho HS quan sát một số tranh màu nước và một số tranh chất liệu khác (chì than, màu bột, sơn dầu).



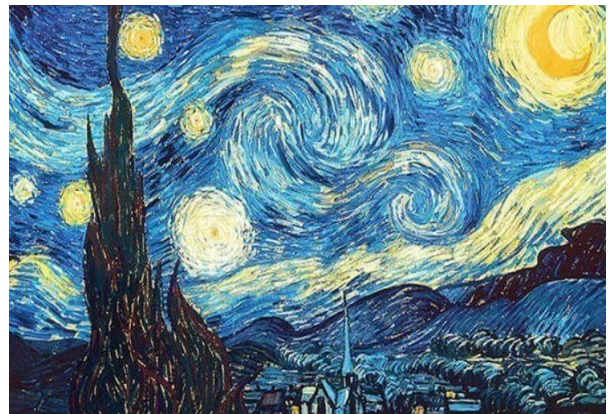
Tranh chất liệu màu nước



Tranh chì – than



Tranh màu bột



Tranh sơn dầu

- GV chia HS thành 3 nhóm.

- GV yêu cầu HS quan sát các thể loại tranh, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ cụ thể sau: *Trình bày cảm nhận về sự khác biệt giữa tranh màu nước với tranh chất liệu khác:*

+ **Nhóm 1:** *Tranh màu nước so với tranh chì – than.*

+ **Nhóm 2:** *Tranh màu nước so với tranh màu bột.*

+ **Nhóm 3:** *Tranh màu nước so với tranh sơn dầu.*

- GV hướng dẫn HS nhận xét sự khác biệt qua các yếu tố:

+ *Bố cục tranh.*

+ *Đối tượng diễn tả trong tranh.*

+ *Khả năng diễn tả của chất liệu.*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận theo nhóm, vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.

- GV quan sát việc tham gia hoạt động học tập trên lớp của HS:

+ Sự tham gia của mỗi thành viên trong nhóm.

+ Sự tích cực đặt câu hỏi, trả lời trong phần thảo luận.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 3 nhóm lần lượt trình bày kết quả thảo luận.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến nếu có.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:

+ *Tranh màu nước: vẽ từ nhạt đến đậm dần, người vẽ màu nước rất hạn chế dùng đến màu trắng vì đã có màu trắng của giấy.*

+ *Tranh màu bột: có thể chồng nhiều lớp màu và vẽ ở dạng khô hay ướt đều được. Màu bột có thể sửa, trong nhiều trường hợp người ta có thể “rửa” tranh để vẽ bài mới.*

+ *Tranh sơn dầu: dùng các bột sắc tố trộn cùng tạo nên một hỗn hợp sệt quánh và lâu khô.*

+ *Tranh than chì: chỉ có hai màu đen trắng được hòa quyện với nhau, kết hợp kỹ thuật tô, đánh bóng, tẩy xóa tạo nên một không gian sống động và đầy màu sắc, có hồn thật.*

- GV kết luận:

+ *Màu nước là một trong những chất liệu tạo hình phổ biến trong nghệ thuật hội họa.*

+ *Được làm từ các hạt sắc tố được nghiền mịn, thường là dạng bột, kết hợp với chất kết dính gốc nước tinh chế và gôm Arabic.*

+ *Khi sử dụng, màu được pha trộn, hoà tan với nước tạo ra dung dịch có màu sắc. Màu nước được thể hiện trên bề mặt tranh bằng cách sử dụng nhiều loại bút vẽ (cọ vẽ) và kỹ thuật thể hiện khác nhau, mang lại độ trong trẻo.*

+ *Chất liệu màu nước sử dụng thực hành, sáng tạo trong hội họa thường vẽ mỏng nhưng vẫn biểu đạt sắc độ rực rỡ và tinh tế cùng một lúc.*

HOẠT ĐỘNG 2: NHẬN BIẾT

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS:

- Nhận biết được các dụng cụ vẽ của chất liệu màu nước.
- Nhận biết được các kỹ thuật cơ bản trong sử dụng chất liệu màu nước.
- Có thể thưởng thức được một bức tranh màu nước.

b. Nội dung:

- GV giới thiệu cho HS về các dụng cụ vẽ sử dụng trong chất liệu màu nước, hiệu ứng được tạo ra từ các dụng cụ.
- GV giới thiệu các kỹ thuật cơ bản sử dụng trong chất liệu màu nước và tổ chức cho HS thực hành.

c. Sản phẩm: Bài thực hành vẽ tranh chất liệu màu nước.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Nhiệm vụ 1: Bút vẽ màu nước Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV giới thiệu cho HS: + <i>Chất liệu màu nước thường được vẽ với các loại bút vẽ mềm, được làm bằng sợi tổng hợp hoặc lông thú.</i> + <i>Để hiệu quả khi vẽ màu nước, họa sĩ chuẩn bị nhiều loại bút khác nhau về hình dáng và kích thước.</i> - GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh các loại bút thường được sử dụng trong thể hiện chất liệu màu nước, hướng dẫn HS đọc thông tin trong mục và trả lời câu hỏi: <i>Theo công năng sử dụng, bút vẽ màu nước thường được chia thành những loại nào?</i>  Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS quan sát hình ảnh, khai thác thông tin trong mục và trả lời câu hỏi. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện 1 – 2 HS nêu các loại bút vẽ màu nước được dùng theo công năng sử dụng.	NHẬN BIẾT 1. Bút vẽ màu nước - Để vẽ những mảng rộng, sử dụng các loại bút vẽ: + Lớn, tròn (Round). + Phẳng, dẹt (Flat). + Bùn rộng (Fan, Mop),... Có cỡ từ 8 mm trở lên để tạo ra nét lớn và có khả năng giữ nước nhiều hơn. - Để vẽ các chi tiết nhỏ sử dụng các loại bút vẽ: đầu bút nhọn, mảnh và cỡ dưới 4 mm. - Để vẽ hình và diện thông thường, sử dụng các loại bút vẽ: phù hợp với khả năng sử dụng (là dạng bút vẽ tròn, phẳng có kích thước vừa phải).

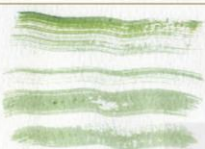
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận về các loại bút vẽ màu nước được dùng theo công năng sử dụng. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 2: Một số hiệu ứng do bút vẽ đem lại Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh về một số hiệu ứng do bút vẽ đem lại. 	2. Một số hiệu ứng do bút vẽ đem lại Ở mỗi loại cọ trong điều kiện chứa màu và cách dùng bút khác nhau sẽ cho hiệu ứng khác nhau: - Nét tròn cơ bản. - Nét tròn cỡ vừa. - Nét tròn cỡ nhỏ. - Nét dẹt cỡ lớn. - Nét dẹt cỡ vừa. - Nét dẹt cỡ nhỏ. - Nét mảnh.



Nét dẹt cỡ lớn



Nét dẹt cỡ vừa



Nét dẹt cỡ nhỏ



Nét mảnh

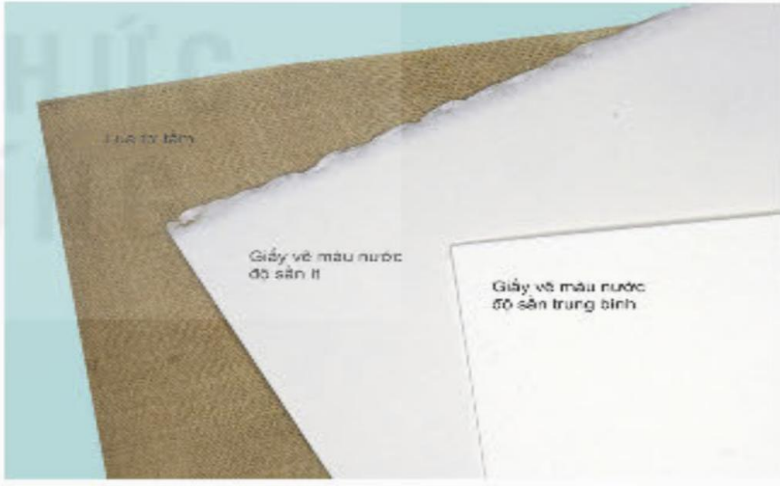
- GV giới thiệu cho HS về hiệu ứng tạo ra của các loại cọ cơ bản (cọ tròn, cọ dẹt).
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em hãy nêu nhận xét về hiệu ứng của nét do các loại bút vẽ được sử dụng trong chất liệu màu nước.*

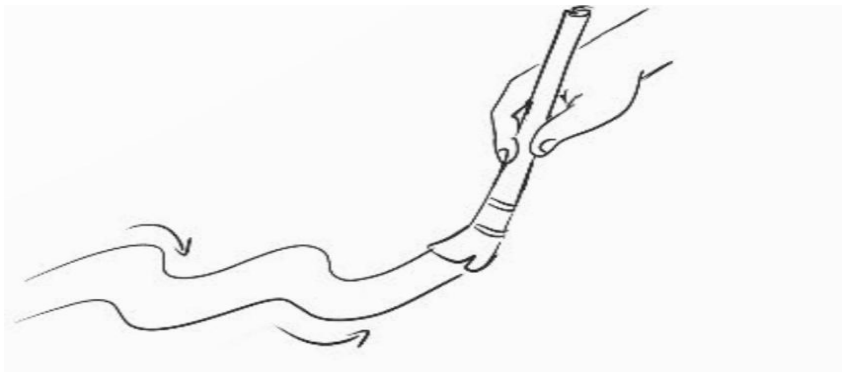
Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS quan sát hình ảnh, thảo luận cặp đôi và lắng nghe GV giới thiệu về hiệu ứng tạo ra của các loại cọ cơ bản.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện 1 – 2 HS chỉ trên bảng lớp và nhắc lại các hiệu ứng tạo ra của các loại cọ cơ bản.
- GV mời đại diện 1 – 2 HS nêu nhận xét về hiệu ứng của nét do các loại bút vẽ được sử dụng trong chất liệu màu nước.

- GV yêu cầu các HS khác quan sát, lắng nghe, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận về các hiệu ứng tạo ra của các loại cơ cơ bản. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 3: Vật liệu bề mặt trong chất liệu màu nước Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh vật liệu bề mặt trong chất liệu màu nước.  - GV yêu cầu HS đọc thông tin trong mục và trả lời câu hỏi: <i>Nêu vật liệu bề mặt trong chất liệu màu nước được các họa sĩ sử dụng phổ biến hiện nay.</i> Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS quan sát hình ảnh, đọc thông tin trong mục và trả lời câu hỏi. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).	3. Vật liệu bề mặt trong chất liệu màu nước - Màu nước được sử dụng trên các bề mặt thẩm thấu. - Vật liệu được sử dụng phổ biến: + Giấy chuyên dụng: xốp, dai, bền. + Lụa, giấy dó.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện 1 – 2 HS nêu vật liệu bề mặt trong chất liệu màu nước được các họa sĩ sử dụng phổ biến hiện nay. - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có). Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận về vật liệu bề mặt trong chất liệu màu nước được các họa sĩ sử dụng phổ biến hiện nay. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 4: Cách sử dụng bút trong màu nước - GV hướng dẫn HS sử dụng cọ vẽ theo hình ảnh SGK hướng dẫn.  - GV thị phạm cho HS cách sử dụng bút vẽ. - GV hướng dẫn HS thực hành: <i>Sử dụng bút vẽ trên vật liệu bề mặt mà em có.</i> Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập - HS quan sát hình ảnh, GV thị phạm và thực hành. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận	4. Cách sử dụng bút trong màu nước - Dùng lực nhẹ, đưa bút di chuyển theo hướng thân bút. - Hạn chế đưa ngược, gây hại cho phần đầu bút.

- GV mời đại diện HS trình bày và thực hành cách sử dụng bút vẽ trên bề mặt vật liệu sẵn có. - GV yêu cầu HS quan sát, nhận xét. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và sửa sai cho HS (nếu có). - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 5: Kỹ thuật cơ bản sử dụng trong thực hành chất liệu màu nước Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS cả lớp thành 4 nhóm. - GV yêu cầu các nhóm thảo luận, khai thác kênh hình, kênh chữ trong mục và thực hiện nhiệm vụ cụ thể sau: + Nhóm 1: Kỹ thuật ướt trên ướt ● <i>Nêu đặc điểm và cách thực hiện kỹ thuật ướt trên ướt.</i> ● <i>Thực hiện kỹ thuật ướt trên ướt.</i> ● <i>Phân tích tác phẩm màu nước cụ thể sử dụng kỹ thuật ướt trên ướt.</i>	5. Kỹ thuật cơ bản sử dụng trong thực hành chất liệu màu nước - Kỹ thuật ướt trên ướt: + <i>Đặc điểm:</i> lợi dụng đặc điểm loang tự nhiên để tạo hiệu ứng sinh động trên bề mặt giấy. + <i>Cách thực hiện:</i> làm ướt mặt giấy và sử dụng màu ngay khi bề mặt giấy còn ẩm để tạo độ loang. - Kỹ thuật ướt trên khô: + <i>Đặc điểm:</i> lợi dụng đặc tính trong suốt và độ sáng của màu nước để thể hiện qua các lớp màu xếp chồng lên nhau. + <i>Cách thực hiện:</i>



+ Nhóm 2: Kỹ thuật ướt trên khô

- *Nêu đặc điểm và cách thực hiện kỹ thuật ướt trên khô.*
- *Thực hiện kỹ thuật ướt trên khô*
- *Phân tích tác phẩm màu nước cụ thể sử dụng kỹ thuật ướt trên khô.*



+ Nhóm 3: Kỹ thuật chuyển sắc độ một màu

- *Nêu đặc điểm và cách thực hiện kỹ thuật chuyển sắc độ một màu.*

- *Vẽ trực tiếp màu nước lên bề mặt giấy khô theo thứ tự từ lớp màu loãng, sáng màu kết thúc bằng lớp màu đậm, sẫm màu.*
- *Mỗi lớp màu cần được làm khô trước khi vẽ lớp màu khác lên.*
- *Mỗi lớp màu thêm vào, sắc độ và quang độ của màu sẽ có sự thay đổi.*

- Kỹ thuật chuyển sắc độ một màu

+ Đặc điểm: thay đổi sắc độ một màu bằng cách chuyển từ màu đậm, đặc sang màu loãng, nhạt.

+ Cách thực hiện:

- *Đặt bảng vẽ và giấy nghiêng một góc.*

- Thực hiện kỹ thuật chuyển sắc độ một màu.
- Phân tích tác phẩm màu nước cụ thể sử dụng kỹ thuật chuyển sắc độ một màu.



+ Nhóm 4: Kỹ thuật kết hợp nhiều màu theo hướng xác định

- Nêu đặc điểm và cách thực hiện kỹ thuật kết hợp nhiều màu theo hướng xác định.
- Thực hiện kỹ thuật nhiều màu theo hướng xác định.
- Phân tích tác phẩm màu nước cụ thể sử dụng kỹ thuật kết hợp nhiều màu theo hướng xác định.

- GV hướng dẫn HS phân tích tác phẩm màu nước cụ thể theo hướng:

+ Nội dung tranh.

+ Phân tích bố cục và hòa sắc của bức tranh.

+ Phân tích kỹ thuật tác giả sử dụng khi diễn tả các chi tiết, hiệu quả đem lại cho bức tranh.

- GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh và yêu cầu HS trả lời: Việc kết hợp nhiều kỹ thuật đem lại hiệu quả thế nào trong vẽ tranh màu nước?

- Tạo một nét vẽ theo chiều ngang.
- Nhúng bút vẽ vào nước sạch, lau sạch phần nước thừa, vẽ nét ngang khác chồng lên bên dưới nét vẽ đầu tiên để màu bắt đầu chảy xuống.

- Kỹ thuật kết hợp nhiều màu theo hướng xác định

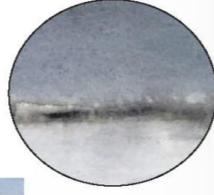
+ Đặc điểm: kết hợp và trộn lẫn nhiều màu tạo độ chuyển êm.

+ Cách thực hiện:

- Đặt bảng vẽ và giấy nghiêng một góc.
- Lựa chọn một màu và tạo một nét vẽ theo chiều ngang;
- Lựa chọn một màu khác và tạo một nét vẽ theo chiều ngang.



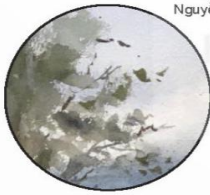
Kĩ thuật làm nhạt
kết hợp tô phẳng



Kĩ thuật rửa
nhiều màu



Nguyễn Thành Hào, *Phong cảnh*, tranh màu nước trên giấy⁽¹⁾



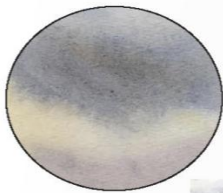
Kĩ thuật tạo chất bằng đầu bút
kết hợp kĩ thuật ướt trên khô
để vẽ nhiều lớp



Kĩ thuật ướt trên khô kết hợp
gài nét để diễn tả các chi tiết

- Dùng bút sạch, ướt để hoà giữa phân tiếp xúc của hai màu.

=> Trong thực hành, sáng tạo với chất liệu màu nước, việc kết hợp nhiều kĩ thuật khi thể hiện sẽ tạo sự hấp dẫn, đặc sắc hơn so với việc chỉ áp dụng một kĩ thuật cố định.



Kĩ thuật rửa
nhiều màu



Kĩ thuật dùng giấy thấm tạo chất



Kĩ thuật ướt
trên khô



Hoàng Bảo Trúc Lương, *Phong cảnh*, tranh màu nước trên giấy⁽¹⁾



Kĩ thuật ướt trên ướt
kết hợp ướt trên khô



Kĩ thuật rửa
chuyển màu

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác kênh hình, kênh chữ và thực hiện nhiệm vụ theo nhóm.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm lần lượt trình bày kết quả thảo luận.

- GV yêu cầu các nhóm khác lắng nghe phần trình bày, thực hành của nhóm bạn và nhận xét (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá, chỉnh sửa lỗi sai trong phần thực hành cho HS (nếu có).

HOẠT ĐỘNG 3: THẢO LUẬN

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS:

- củng cố kiến thức về đặc điểm của chất liệu màu nước và tranh màu nước.
- Nắm được các kỹ thuật cơ bản trong chất liệu màu nước.

b. Nội dung: GV hướng dẫn HS tìm hiểu về:

- Đặc điểm của chất liệu màu nước.
- Sự khác biệt trong kỹ thuật vẽ màu nước với các chất liệu khác (liên hệ với các chất liệu khác như than chì, sơn, màu bột,...).

c. Sản phẩm: Nhận thức của HS về thể loại tranh màu nước ở phương diện kỹ thuật thể hiện.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia HS cả lớp thành nhóm nhỏ (4 – 6 HS/nhóm).
- GV yêu cầu các nhóm thảo luận và thực hiện nhiệm vụ theo gợi ý:

- + *Chất liệu màu nước có những đặc điểm gì?*
- + *Kỹ thuật vẽ màu nước có những điểm gì khác so với các chất liệu màu khác mà em biết?*
- + *Khi xem tranh màu nước, bảng màu và hiệu ứng trên bề mặt tranh cho cảm giác gì?*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận theo nhóm, vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.
- GV quan sát việc tham gia hoạt động học tập trên lớp của HS:
- + Sự tham gia của mỗi thành viên trong nhóm.
- + Sự tích cực đặt câu hỏi, trả lời trong phần thảo luận.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm lần lượt trình bày kết quả thảo luận trước lớp.
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.
- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS:

- Nắm vững kiến thức, kỹ năng về tranh chất liệu màu nước.
- Sử dụng chất liệu màu nước để diễn tả một bức tranh đơn giản.

b. Nội dung: Thể hiện một bức tranh đơn giản.

c. Sản phẩm: Bài thực hành.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

(1) Hoạt động trên lớp

- GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc cá nhân: *Sử dụng kỹ thuật vẽ màu nước thể hiện một bức tranh màu nước theo thể loại yêu thích.*
- GV gợi ý và hướng dẫn HS chọn đối tượng: cây cối, hoa quả, bầu trời,...
- GV gợi ý cho HS phương hướng thể hiện và cách giải quyết.

(2) Hoạt động tại nhà

GV yêu cầu HS hoàn thiện bài thực hành tại nhà.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hoàn thiện bài thực hành ở nhà.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

HS báo cáo sản phẩm vào tiết học sau.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá và kết thúc tiết học.

HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

- Ôn lại kiến thức đã học: *các đặc điểm của chất liệu màu nước, các kỹ thuật sử dụng chất liệu màu nước cơ bản.*
- Hoàn thành bài thực hành sử dụng kỹ thuật vẽ màu nước thể hiện một bức tranh màu nước theo thể loại yêu thích.
- Đọc và tìm hiểu trước nội dung: *Bài 2 – Tranh màu nước.*

Ngày soạn: .../.../...

Ngày dạy: .../.../...

BÀI 2: TRANH MÀU NƯỚC

(10 tiết)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Biết, hiểu về đặc điểm tranh màu nước.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
- *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

Năng lực riêng:

- Thực hành được một bức tranh bằng chất liệu màu nước.

3. Phẩm chất

- Giới thiệu được vẻ đẹp của tranh màu nước.
- Biết thưởng thức, cảm nhận và yêu thích những bức tranh màu nước đúng cách.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- SHS, SGK Mỹ thuật 11.

- Một số tranh/ ảnh về tác phẩm chất liệu màu nước.
- Dụng cụ vẽ màu nước.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SHS Mĩ thuật 11.
- Giấy Canson vẽ màu nước.
- Bút chì 2B, tẩy.
- Màu vẽ nước.
- Dụng cụ vẽ màu nước: cốc đựng nước, pallet pha màu, khăn thấm, băng dính giấy,...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1: KHÁM PHÁ

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nâng cao hiểu biết về tranh chất liệu màu nước ở phương diện sự xuất hiện và thể loại.

b. Nội dung: GV cho HS quan sát và đặt câu hỏi để làm rõ

- *Khái quát về sự xuất hiện của tranh màu nước trên thế giới và Việt Nam.*
- *Tranh màu nước được chia thành những thể loại nào?*
- *Đối tượng nào thường được quan tâm trong tranh màu nước?*

c. Sản phẩm: Nhận biết và có hiểu biết về nội dung theo yêu cầu.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia HS cả lớp thành 4 nhóm.
- GV yêu cầu các nhóm quan sát một số tác phẩm tranh màu nước, đọc thông tin trong mục SGK tr.19, 20 và thực hiện nhiệm vụ:
 - + *Khái quát về sự xuất hiện của tranh màu nước trên thế giới và Việt Nam.*
 - + *Tranh màu nước được chia thành những thể loại nào?*

+ *Đối tượng nào thường được quan tâm trong tranh màu nước?*



Trần Văn Cẩn, *Nhà Bác ở Kim Liên – Nghệ An*, 1979, tranh màu nước⁽¹⁾



Thăng Trần Phênh, *Người tân cư bắt cua rất thạo*, 1948, tranh màu nước trên giấy⁽¹⁾



Trần Đình Thọ, *Phong cảnh tại Ru-ma-ni (Rumani)*, 1962, tranh màu nước trên giấy⁽²⁾



Lê Văn Đệ, *Thiếu nữ bên tràng kỉ*, 1945, tranh màu nước trên lụa⁽³⁾



Trần Thanh Ngọc, *Đón con*, 1960, tranh màu nước trên lụa⁽⁴⁾

- GV hướng dẫn HS thực hành, quan sát một tác phẩm tranh màu nước cụ thể và thực hiện nhiệm vụ: *Nêu cảm nhận của em về một bức tranh màu nước.*
- GV hướng dẫn HS trình bày cảm nhận theo gợi:

+ *Nội dung.*

+ *Ngôn ngữ.*

+ *Bố cục.*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS các nhóm phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên các nhóm.

- GV quan sát việc tham gia hoạt động học tập trên lớp của HS:

+ Chuẩn bị bài thuyết trình của mỗi nhóm.

+ Sự tham gia của mỗi thành viên trong nhóm.

+ Sự tham gia của HS trong lớp.

+ Sự tích cực đặt câu hỏi, trả lời trong phần thảo luận.

Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV mời đại diện các nhóm lần lượt trình bày hiểu biết về tranh chất liệu màu nước ở phương diện sự xuất hiện và thể loại.

- GV mời đại diện 1 – 2 HS nêu cảm nhận về một bức tranh màu nước mà em yêu thích.

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá và nêu ví dụ về một số bức tranh màu nước:



Thuyền buồm trên đảo Cycladic ở biển Aegean (Sailboats on a Cycladic island in the Aegean Sea), Konstantinos Sofianopoulos

- *Bức tranh truyền cảm hứng và tái hiện lại phong cảnh biển cả đến người xem.*
- *Bức tranh được vẽ với tông màu sáng, đây cũng là một trong những dấu hiệu nhận biết tranh của Konstantinos. Điều này tạo hiệu ứng sương mù cho bức tranh.*

- GV kết luận:

+ *Khái niệm: tranh màu nước là tranh được vẽ bằng chất liệu màu nước trên các bề mặt như giấy, lụa.*

+ *Hoàn cảnh xuất hiện:*

- *Thế giới: xuất hiện từ sớm và được thể hiện nhiều trong hội họa Á Đông (tranh thủy mặc) như hội họa Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ, Ê-ti-ô-pi và nhiều quốc gia khác.*
- *Việt Nam: sự kết hợp giữa kỹ thuật màu nước phương Tây và sử dụng màu nước nhuộm lụa, tạo ra một dòng tranh vẽ bằng màu nước riêng - Tranh lụa Việt Nam.*

+ *Đặc điểm*: mang đặc điểm nhẹ nhàng, trong trẻo do đặc tính của màu nước, tận dụng thế mạnh của ánh sáng, đem lại cảm giác khác biệt so với các chất liệu khác.

+ *Thể loại*: tranh phong cảnh, tranh sinh hoạt, tranh nhân vật, tranh tĩnh vật, ... theo từng phong cách thể hiện của họa sĩ.

+ *Chất liệu*:

- Thường được sử dụng bởi các họa sĩ trong phác thảo, kí họa, các bức vẽ nghiên cứu kích thước nhỏ.
- Kết hợp hiệu quả với một số chất liệu tạo hình khác: màu chì, than, mực.

+ *Đối tượng trong tranh*: phong cảnh, kiến trúc, con người, ...

HOẠT ĐỘNG 2: NHẬN BIẾT

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS:

- Có kiến thức cơ bản về phối cảnh, không gian, dải màu trong chất liệu tranh màu nước.
- Có thể sáng tạo được một bức tranh màu nước đơn giản.

b. Nội dung:

- Những yếu tố cơ bản và nguyên lí tạo hình thường được dùng trong việc sáng tác tranh màu nước.
- Các bước để thể hiện một bức tranh màu nước.

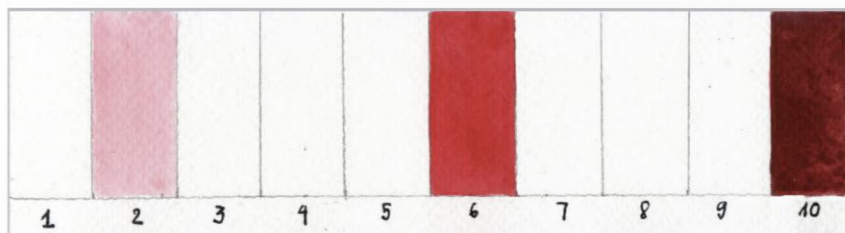
c. Sản phẩm: Tranh vẽ bằng chất liệu màu nước của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

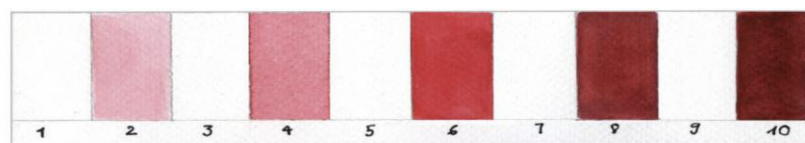
HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<i>Nhiệm vụ 1: Dụng cụ, màu sắc trong thực hành vẽ tranh màu nước</i> Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập	NHẬN BIẾT <i>1. Dụng cụ, màu sắc trong thực hành vẽ tranh màu nước</i>

- GV giới thiệu cho HS dụng cụ cơ bản, dụng cụ hỗ trợ khác khi vẽ màu nước.

- GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh và giới thiệu độ chuyển sắc độ trong chất liệu màu nước.



Ô số 2 chỉ màu sắc độ sáng nhất. Ô số 6 chỉ sắc độ trung bình, ô số 10 chỉ sắc độ tối nhất của màu.



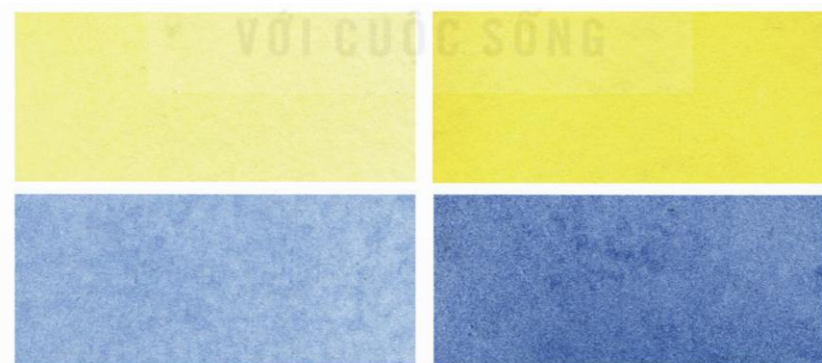
Ô số 4 thể hiện sắc độ trung gian của ô số 2 và số 6, ô số 8 thể hiện sắc độ trung gian của ô số 6 và số 10.



Các ô màu còn lại là độ trung gian của hai ô bên cạnh.

- GV tổ chức và hướng dẫn cho HS thực hành làm thang sắc độ với màu sắc bất kì.

- GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh và giới thiệu sự thay đổi cường độ màu sắc trong chất liệu màu nước.



Cường độ mạnh – yếu của màu

- **Dụng cụ:**

+ Giấy vẽ màu nước, giấy can.

+ Màu nước.

+ Bút vẽ màu nước.

+ Bút chì (2H, 2B), tẩy, cọ vẽ.

+ Bảng pha màu.

+ Bình đựng nước/ rửa bút.

+ Máy sấy, vải khô, băng keo giấy.

+ Một số vật dụng tạo chất (mút xốp, cọ, bàn chải,...);

+ Một số chất tạo hiệu ứng (dầu, muối, cồn,...).

- **Màu sắc:**

+ Độ chuyển sắc độ trong chất liệu màu nước:

- Màu trắng có sắc độ sáng nhất. Màu đen có sắc độ tối nhất.
- Giữa hai cực trắng – đen có nhiều bậc sắc độ khác nhau

- GV tổ chức, hướng dẫn HS thực hành ra giấy: *Thực hành sự thay đổi cường độ với một màu nước bất kì.*
- GV lưu ý HS: *làm các mảng nhỏ, pha màu vừa phải, khi pha chú ý lượng nước đưa vào để rút ra quy luật.*
- GV chia HS cả lớp thành 4 nhóm, trình chiếu một số tác phẩm tranh màu nước và yêu cầu các nhóm trả lời câu hỏi:



Phạm Hậu, *Chùa Thầy*, 1960, tranh màu nước trên giấy⁽¹⁾



Nguyễn Trọng Hợp, *Cầu qua suối*, 1964, tranh màu nước trên giấy⁽²⁾



Giôn Con-xta-bơ (John Constable), *Vòng tròn đá Xton-hen-gơ (Stonehenge)*, 1835, tranh màu nước trên giấy⁽³⁾

- + *Đặc điểm màu sắc của chất liệu màu nước là gì?*
- + *Sắc độ sáng – tối trong những bức tranh này có độ chuyển như thế nào?*
- + *Hãy chỉ ra và cho biết cường độ mạnh – yếu của màu trong các bức tranh đem lại hiệu quả gì về mặt thị giác?*
- + *Đặc điểm màu sắc của chất liệu mà nước là gì?*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

+ Sự thay đổi cường độ màu sắc trong chất liệu màu nước:

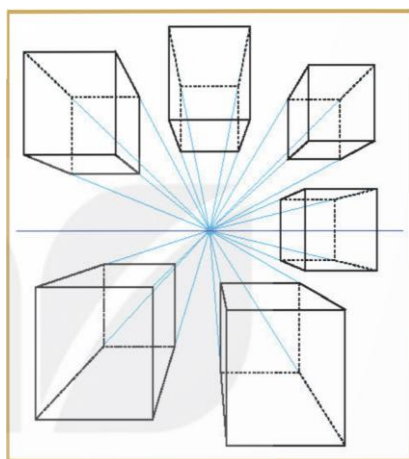
- Mỗi màu sắc có cường độ mạnh – yếu khác nhau.
- Khi một màu sắc được pha trộn với nước, màu xám, đen, trắng, màu đối lập thì cường độ của màu đó bị thay đổi.

- HS lắng nghe GV giới thiệu kiến thức, quan sát hình ảnh và thảo luận theo nhóm. - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận - GV mời đại diện HS trình bày phần thực hành làm thang sắc độ với màu sắc bất kì; thay đổi cường độ với một màu nước bất kì. - GV mời đại diện các nhóm trình bày cảm nhận về một số bức tranh màu nước: + <i>Sắc độ sáng – tối trong những bức tranh có độ chuyển dịch: xanh nhạt – xanh thẫm – nâu; nâu nhạt – nâu đậm; trắng – xanh – xám – đen.</i> + <i>Cường độ mạnh – yếu của màu trong các bức tranh đem lại hiệu về mặt thị giác: tạo sự tăng tiến của các yếu tố trong tranh.</i> Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - GV nhận xét, đánh giá và kết luận về dụng cụ, màu sắc trong thực hành vẽ tranh màu nước. - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.	
Nhiệm vụ 2: Phối cảnh và không gian trong thực hành vẽ tranh màu nước Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV dẫn dắt: <i>Phối cảnh là cách vẽ trong hội họa hay tạo hình, để thể hiện các hình ảnh ba chiều một cách gần đúng trên bề mặt hai chiều nhờ vào các quy luật phối cảnh.</i>	2. Phối cảnh và không gian trong thực hành vẽ tranh màu nước - Phối cảnh: + <i>Phối cảnh một điểm tụ:</i> ● Sự vật được nhìn từ mặt chính diện một

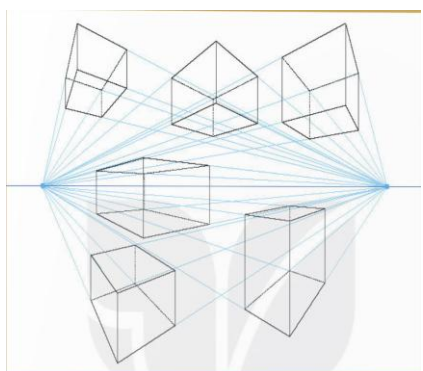
- GV chia HS cả lớp thành 4 nhóm (2 nhóm cùng thực hiện một nhiệm vụ).

- GV yêu cầu các nhóm khai thác tư liệu kênh hình, kênh chữ SGK tr24, 25 và thực hiện nhiệm vụ:

+ **Nhóm 1, 2:** *Nêu đặc điểm cách vẽ phối cảnh một điểm tụ.*



+ **Nhóm 3, 4:** *Nêu đặc điểm cách vẽ phối cảnh nhiều điểm tụ.*



- GV trình chiếu cho HS quan sát hình minh họa và giới thiệu việc xử lý sắc độ để tạo cảm giác về không gian xa – gần.

mặt phẳng, nhưng các mặt bên sẽ hội tụ dần về điểm tụ.

- Thường được sử dụng khi vẽ một cảnh đơn giản mà không muốn nó quá phẳng, thiếu chiều sâu.

+ *Phối cảnh nhiều điểm tụ:*

- Sự vật được nhìn từ mặt góc, các cạnh của sự vật kéo dài về hai bên và hút về hai điểm tụ ở chân trời.
- Mang đến góc nhìn thực tế, hợp lý hơn.
- Là loại phối cảnh phổ biến nhất, vừa không quá phức tạp, vừa chân thực.

- **Không gian:** để mô phỏng không gian thực, các họa sĩ vận dụng sự thay đổi về sắc độ, tạo nên cảm nhận về khoảng cách khác



Cảm nhận khác nhau về không gian khi thay đổi sắc độ



Ê-li-gia-bét Mô-rây (Elizabeth Murray), *Cây mục* (Rotting Tree), 1850, tranh màu nước trên giấy⁽¹⁾

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân và thực hành nhiệm vụ:
Vẽ phác thảo một bức tranh màu nước có sử dụng một dạng phối cảnh và không gian ra giấy A4.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS khai thác tư liệu kênh hình, kênh chữ và thực hiện nhiệm vụ theo nhóm/ cá nhân.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- HS lắng nghe GV giới thiệu về phối cảnh và không gian.
- HS thực hành vẽ phác thảo một bức tranh màu nước có sử dụng một dạng phối cảnh và không gian ra giấy A4.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

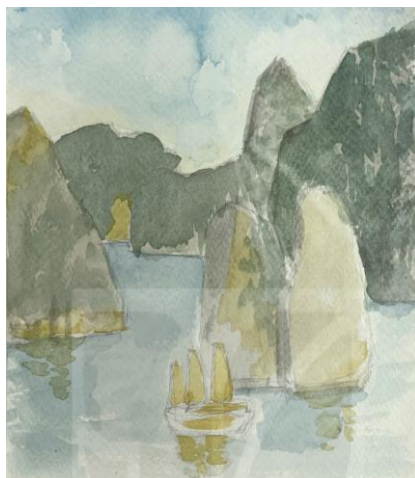
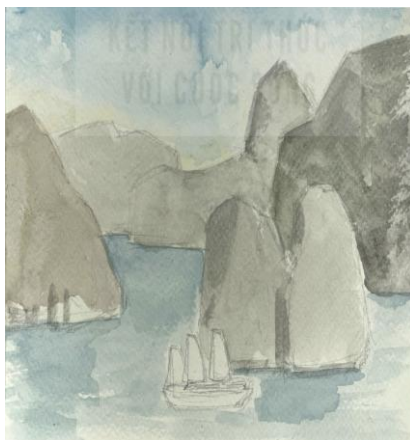
nhau ở các đối tượng (gần – rõ, xa – mờ).

- GV nhận xét, đánh giá và chỉnh sửa phần thực hành cho HS (nếu có).
- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

Nhiệm vụ 3: Các bước gợi ý cơ bản trong thực hành vẽ tranh màu nước

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh minh họa và giới thiệu các bước gợi ý cơ bản trong thực hành vẽ tranh màu nước.



3. Các bước gợi ý cơ bản trong thực hành vẽ tranh màu nước

- **Bước 1:** phác nét bố cục của bức tranh lên trên giấy bằng bút chì.
- **Bước 2:** vẽ từng lớp màu nhạt theo mảng lớn.
- **Bước 3:** lựa chọn hòa sắc phù hợp với khả năng thể hiện, đảm bảo 3 sắc độ đậm – trung gian – nhạt.
- **Bước 4:** thể hiện các chi tiết, diễn tả đặc điểm của hình thể trong tranh.
- **Bước 5:** hoàn thiện các chi tiết để có được bức tranh hoàn chỉnh.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát và lắng nghe GV giới thiệu các bước gợi ý cơ bản trong thực hành vẽ tranh màu nước.
- HS thực hành.
- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- HS nhắc lại các bước gợi ý cơ bản trong thực hành vẽ tranh màu nước.
- HS hoàn chỉnh bài thực hành.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá và chuyển sang nội dung mới.

HOẠT ĐỘNG 3: THẢO LUẬN

- a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS củng cố nhận biết về tranh màu nước.
- b. Nội dung:** Thảo luận theo nhóm về kỹ thuật, bố cục, màu sắc của tranh màu nước.
- c. Sản phẩm:** Nhận biết của HS về tranh màu nước.
- d. Tổ chức thực hiện:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV chia HS cả lớp thành các nhóm nhỏ (4 – 6 HS/nhóm).
- GV yêu cầu các nhóm thảo luận theo nội dung:
 - + *Bố cục trong tranh màu nước có những đặc điểm gì?*
 - + *Màu sắc trong bức tranh có thể hiện đặc điểm của chất liệu màu nước không? Vì sao?*
 - + *Bạn sử dụng những kỹ thuật nào khi thể hiện một bức tranh màu nước?*

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận theo nhóm, vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.
- GV quan sát việc tham gia hoạt động học tập trên lớp của HS:
 - + Sự tham gia của mỗi thành viên trong nhóm.
 - + Sự tích cực đặt câu hỏi, trả lời trong phần thảo luận.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- GV mời đại diện các nhóm lần lượt trình bày kết quả thảo luận trước lớp.
- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.
- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS:

- Nắm vững kiến thức, kỹ năng về tranh màu nước.
- Sử dụng màu nước để thể hiện SPMT ứng dụng.

b. Nội dung: Thực hiện một bưu thiếp về nơi mình sống.

c. Sản phẩm: Sản phẩm bưu thiếp của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc cá nhân: *Sử dụng kỹ thuật vẽ màu nước trang trí một bưu thiếp quảng cáo về đẹp nơi em sống.*

(1) Hoạt động trên lớp

- GV gợi ý cho HS chọn cảnh vật dự định thể hiện trên bưu thiếp.
- GV gợi ý HS quan sát các đặc điểm nổi bật của cảnh vật, chọn lọc chi tiết và đưa vào bưu thiếp.

(2) Hoạt động tại nhà

- GV yêu cầu HS thể hiện cảnh đẹp nơi em ở và trang trí tấm bưu thiếp theo hướng dẫn.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS hoàn thiện bài thực hành ở nhà.
- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

HS báo cáo sản phẩm vào tiết học sau.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

GV nhận xét, đánh giá và kết thúc tiết học.

HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

- Ôn lại kiến thức đã học: *các đặc điểm của chất liệu màu nước, các kỹ thuật sử dụng chất liệu màu nước cơ bản.*
- Hoàn thành bài thực hành sử dụng kỹ thuật vẽ màu nước thể hiện một bức tranh màu nước theo thể loại yêu thích.
- Đọc và tìm hiểu trước nội dung: *Đồ họa (tranh in), Bài 1 – Khái quát về tranh in nổi.*

Phú Thuận, ngày 04 tháng 9 năm 2025

GIÁO VIÊN
(Ký và ghi rõ họ tên)

TỔ TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phan Thị Mai Vy

Nguyễn Duy Thân